

Bản án số: 16/2020/HSST

Ngày: 13 - 02 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Viết Hoàng Lâm

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Trần Quang Cảnh
2/ Bà Phạm Thị Nhung

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Dương – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Thắng – Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 12/2020/HSST ngày 16 tháng 01 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh Q (Tên gọi khác: Mèo); sinh năm 1999, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; trú tại: 47 đường Phan Văn N, phường 00, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 07/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị Ngọc M, sinh năm 1973; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Ngày 30/5/2019 bị Ủy ban nhân dân phường 00, quận T áp dụng biện pháp giáo dục tại phường, thời hạn 06 tháng từ ngày 30/5/2019 đến ngày 30/11/2019 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; tiền án: Ngày 22/01/2019 bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức xử phạt 06 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/3/2019; bị bắt tạm giam từ ngày: 03/8/2019 – Có mặt

- Bị hại: Ông Văn N, sinh năm 1980; trú tại: 3/16 đường V, phường 00, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1981, trú tại: 3/16 đường V, phường 00, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt

2/ Em Văn Đăng H, sinh ngày: 17/02/2002; trú tại: 3/16 đường V, phường 00, quận 00, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt

Người đại diện hợp pháp của em Hội: Ông Văn N, sinh năm 1980; trú tại: 3/16 đường V, phường 00, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt

3/ Chị Trần Minh T, sinh năm 1994; trú tại: Số 208 đường số 00, phường 00, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt.

4/ Anh Phạm Ngọc A, sinh năm 1996; trú tại: 975 đường C, phường 00, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt.

5/ Anh Nguyễn Việt T, sinh năm 1988; trú tại: 975 đường C, phường 00, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh Q là đối tượng không có nghề nghiệp và sử dụng ma túy. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 22/7/2019, Q đi bộ một mình từ nhà đến hẻm số 03 Hiền Vương, phường 00, quận T để tìm bạn, khi đi ngang qua nhà số 3/16 Hiền Vương, phường 00, quận T, Q thấy cửa nhà khép hờ, không khóa, bên trong nhà không có người và có 01 xe mô tô hiệu Vision, màu đỏ, biển số 75K1-287.47 đang dựng trong nhà nên Q nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô trên. Q liền mở cửa nhà đi vào bên trong thì thấy xe mô tô đang cắm sẵn chìa khóa trên xe, Q quan sát xung quanh thì thấy trên bàn máy may kê sát tường phía bên phải (hướng từ ngoài nhìn vào) có 01 điện thoại di động hiệu Oppo A83, màu đen đang sạc pin. Q đi tới rút dây sạc rồi lấy trộm điện thoại Oppo A83 nói trên, bỏ vào hộc phía trước bên phải (hướng ngồi điều khiển xe) của xe mô tô Vision, biển số 75K1-287.47 rồi dắt bộ xe trên đi ra đầu hẻm số 03 Hiền Vương và nổ máy điều khiển xe đi đến tiệm bán cá Kim Long Cung số 1100 Âu Cơ, phường 00, quận T để chơi bán cá. Khi đã chơi bán cá thua hết tiền, Q điều khiển xe mô tô Vision, biển số 75K1-287.47 đến tiệm cầm đồ Mạnh H, số 975 Âu Cơ, phường 00, quận T để cầm nhưng do xe không có giấy tờ nên Phạm Ngọc A (nhân viên tiệm cầm đồ Mạnh H) không đồng ý cầm. Sau đó Q điều khiển xe mô tô vừa trộm cắp được đến trước khách sạn Phương Anh, số 06, đường số 01, phường 00, quận T gặp Trần Minh T, Q nhờ Thu đi cầm xe mô tô hiệu Vision, biển số 75K1-287.47 thì T đồng ý. Khoảng 30 phút sau T quay lại gặp Q tại quán cà phê số 16, đường số 01, phường 00, quận T, tại đây T đưa cho Q số tiền 4.500.000 đồng là tiền cầm xe mô tô hiệu Vision, biển số 75K1-287.47 và Q cho T số tiền 1.020.000. Đến ngày 24/7/2019 tại khách sạn Phương Anh nói trên, Q cho T mượn điện thoại di động hiệu Oppo A83 mà Q trộm cắp được để sử dụng.

Sau khi bị mất trộm tài sản, anh Văn N (là chủ nhà số 3/16 Hiền Vương, phường 00, quận T) đã kiểm tra camera, phát hiện Q là người đã lấy trộm tài sản tại nhà mình. Đến ngày 28/7/2019, anh Nhất gặp Q và hỏi về xe mô tô hiệu Vision, màu đỏ, biển số 75K1-287.47 và điện thoại di động hiệu Oppo A83 thì Q thừa nhận đã lấy trộm xe mô tô và điện thoại nói trên của anh N. Sau đó gia đình Q thỏa thuận với anh N để Q đi chuộc xe về trả cho anh N thì anh N đồng ý. Đến ngày 31/7/2019, gia đình Q đưa cho anh N số tiền 5.000.000 đồng để cùng Q đi

chuộc lại xe mô tô Vision, biển số 75K1-287.47. Anh N điều khiển xe mô tô hiệu Honda Dream, biển số 75H6-5076 chở Q và Văn Đăng H đi tìm T để chuộc lại xe mô tô Vision, biển số 75K1-287.47 nhưng không gặp được T. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, do bận công việc nên anh N giao xe mô tô hiệu Honda Dream, biển số 75H6-5076 cho Q chở H tiếp tục đi tìm T. Đến khoảng 05 giờ ngày 01/8/2019, Q chở H đến tiệm bắn cá Kim Long Cung để tìm T nhưng không gặp nên Q hỏi mượn điện thoại di động hiệu Oppo A3, màu đen của H để liên lạc nhờ người tìm T, Hội đồng ý. Sau đó Q ngồi chơi game bắn cá tại tiệm Kim Long Cung còn H nằm ngủ. Khi đã chơi bắn cá thua hết tiền, Q nhờ N (chưa rõ nhân thân lai lịch) đi cầm điện thoại di động hiệu Oppo A3, màu đen của H tại tiệm cầm đồ Mạnh H cho Phạm Ngọc A, được 1.000.000. Q sử dụng số tiền này để chơi bắn cá nhưng bị thua hết. Sau đó Q lại tiếp tục nhờ N đi cầm xe mô tô Honda Dream, biển số 75H6-5076 của anh N tại tiệm cầm đồ Mạnh H cho Nguyễn Việt T được 1.000.000 đồng. Q cho N 100.000 đồng từ tiền cầm xe và điện thoại nói trên. Đến khoảng 16 giờ ngày 01/8/2019, H ngủ dậy và hỏi Q về điện thoại di động đã cho Q mượn và xe mô tô Honda Dream, biển số 75H6-5076 thì Q nói đã đi cầm nên H báo cho anh N. Sau đó anh N đến công an phường trình báo sự việc.

Theo Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 227/KL-HĐĐGTS-TTHS ngày 27/9/2019 của Hội đồng định giá Ủy ban nhân dân quận T, xe mô tô Vision, biển số 75K1-287.47 nói trên có trị giá 26.800.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Oppo A83, màu đen có trị giá 2.200.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 135/CT-VKSQ.TP ngày 17 tháng 10 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân quận T đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh Q về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên Tòa:

- Sau khi kết thúc phân xét hỏi, Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận T giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa, phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Q từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

- Bị cáo Nguyễn Minh Q đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung vụ án được tóm tắt như trên, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đã có đủ cơ sở để xác định:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 22/7/2019, Nguyễn Minh Q đi bộ từ nhà đến hẻm số 03 đường Hiền Vương, phường 00, quận T để tìm bạn. Khi đi ngang qua nhà số 3/16 đường Hiền Vương, phường 00, quận T, Q phát hiện cửa nhà khép hờ, không khóa, bên trong nhà không có người và có 01 xe mô tô hiệu Vision màu đỏ, biển số 75K1 – 287.47, nên Q nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô trên, khi vào nhà Q thấy có cắm sẵn chìa khóa trên xe, Q quan sát xung quanh thì thấy trên bàn máy may kê sát tường phía bên phải, hướng từ ngoài nhìn vào có 01 điện thoại di động hiệu Oppo A83, màu đen đang sạc pin. Q đi đến rút dây sạc rồi lấy trộm điện thoại bỏ vào hộc phía trước bên phải của xe ô tô Vision rồi dắt bộ ra đầu hẻm số 03 đường Hiền Vương và nổ máy điều khiển xe đến tiệm game bắn cá Kim Long Cung số 1100 đường C, Phường 00, quận T để chơi bắn cá. Khi đã chơi bắn cá thua hết tiền, Q điều khiển xe mô tô hiệu Vision đến tiệm cầm đồ Mạnh H, số 975 đường C, phường 00, quận T để cầm nhưng do xe không có giấy tờ nên không cầm được. Sau đó Q điều khiển xe mô tô hiệu Vision đến khách sạn A số 06, đường số 1, phường 00, quận T gặp Trần Minh T, Quyền nhờ T đi cầm xe mô tô hiệu Vision màu đỏ, biển số 75K1 – 287.47 thì T đồng ý. Khoảng 30 phút sau T quay lại gặp Q tại quán cà phê số 16, đường số 1, phường 00, quận T, tại đây T đưa cho Q số tiền 4.500.000 đồng là tiền cầm xe mô tô hiệu Vision, Q cho T số tiền 1.020.000 đồng. Đến ngày 24/7/2019 tại khách sạn A nói trên Q cho T mượn điện thoại di động hiệu Oppo A83 mà Q trộm cắp để sử dụng.

Sau khi bị mất trộm tài sản anh Văn N (Là chủ nhà số 3/16 đường Hiền Vương, phường 00, quận T) đã kiểm tra camera, phát hiện Q là người đã lấy trộm tài sản tại nhà anh N. Đến ngày 28/7/2019 anh N gặp Q thì Q thừa nhận đã lấy trộm xe mô tô Vision biển số 75K1 – 287.47 và điện thoại di động hiệu Oppo A83, sau đó gia đình Q thỏa thuận với anh N để Q đi chuộc xe về trả cho anh N thì anh N đồng ý. Đến ngày 31/7/2019, gia đình Q đưa cho anh N số tiền 5.000.000 đồng để cùng Q đi chuộc xe. Anh N điều khiển xe mô tô hiệu Honda Dream biển số 75H6 – 5076 chở Q và em Văn Đăng H đi tìm T để chuộc xe nhưng không gặp được T.

Do bận việc nên Anh N giao xe Honda Dream biển số 75H6 – 5076 chở em H tiếp tục đi tìm T. Đến khoảng 05 giờ ngày 01/8/2019, Quyền chở H đến tiệm bắn cá Kim Long Cung để tìm T nhưng không gặp nên Q hỏi mượn điện thoại di động Oppo A3, màu đen của H để liên lạc nhờ người tìm T, sau đó Q

ngồi chơi bắn cá còn H nằm ngủ. Khi chơi game bắn cá thua hết tiền, Q nhờ N (Không rõ lai lịch) đi cầm điện thoại di động hiệu Oppo A3 màu đen của em H tại tiệm cầm đồ H được số tiền 1.000.000 đồng. Q sử dụng số tiền này chơi game bắn cá nhưng bị thua hết. Q tiếp tục nhờ N đi cầm xe mô tô hiệu Honda Dream, biển số 75H6 – 5076 của anh N tại tiệm cầm đồ H được số tiền 1.000.000 đồng, Q cho N 100.000 đồng. Đến khoảng 16 giờ ngày 01/8/2019, em H ngủ dậy và hỏi Q về điện thoại và xe Honda Dream thì Q nói đã mang đi cầm nên H báo anh N. sau đó anh N đến công an phường trình báo sự việc.

Vì vậy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Minh Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”, như bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo lợi dụng sự sơ hở của người bị hại lén lút chiếm đoạt tài sản có tổng giá trị 29.000.000 đồng nên Viện kiểm sát nhân dân quận T truy tố bị cáo Nguyễn Minh Q theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Ngoài hành vi trộm cắp tài sản nói trên, sau khi được anh Văn N giao xe mô tô và em Văn Đăng H cho mượn điện thoại di động bị cáo đã nhờ đối tượng tên N (Không rõ lai lịch) mang đi cầm tại cửa hàng cầm đồ H để lấy tiền chơi game bắn cá và thua hết số tiền 1.000.000 đồng. Tòa án nhân dân quận T đã trả hồ sơ yêu cầu Viện kiểm sát nhân dân quận T điều tra làm rõ nhưng Viện kiểm sát nhân dân quận T vẫn bảo vệ quan điểm truy tố. Xét thấy hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của bị cáo chưa được điều tra xác minh làm rõ, nên kiến nghị Cơ quan điều tra Công an quận T tiếp tục điều tra củng cố chứng cứ để xem xét xử lý bị cáo về hành vi này.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, gây mất an ninh trật tự ở địa phương. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi, muốn có tiền tiêu xài một cách dễ dàng nhưng không muốn bỏ công sức lao động nên bị cáo đã cố ý phạm tội.

[5] Về nhân thân: Ngày 30/5/2019 bị Ủy ban nhân dân phường 00, quận T áp dụng biện pháp giáo dục tại phường, thời hạn 06 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; ngày 22/01/2019 bị Tòa án nhân dân quận Đ xử phạt 06 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/3/2019, bị cáo đã bị kết án chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý là thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại khoản 1 Điều 53 Bộ luật Hình sự nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức án nghiêm khắc, mới có tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và đảm bảo công tác phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên cũng xem xét bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo cùng gia đình đã khắc phục hậu quả cho người bị hại nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt là chiếc xe gắn máy hiệu Vision mang biển số 75K1 – 287.47, không thu hồi được, người bị hại anh Văn Nhất đồng ý nhận số tiền bồi thường là 5.000.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Oppo A83 đã thu hồi trả lại cho anh Văn N và anh N không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng:

- 01 xe mô tô hiệu Vision, biển số 75K1-287.47, số khung: RLHJF5819GY044619, số máy: JF66E0044695, hiện chưa thu hồi được nên không có cơ sở xử lý.

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo A83, màu đen, số imei: 867609038302196. Ngày 28/8/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả điện thoại nói trên cho anh Văn N nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Tạm giữ của Nguyễn Minh Q:

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, số Imei: 359309/02/280816/8, đây là tài sản cá nhân của bị cáo nên trả lại cho bị cáo theo qui định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Số tiền 860.000 đồng, đây là tiền cầm cố tài sản do phạm tội mà có nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước theo qui định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

- 01 giấy biên nhận cầm đồ số 002971 của dịch vụ cầm đồ Mạnh H, về việc cầm điện thoại di động Oppo A3 ngày 01/8/2019, đây là vật chứng của vụ án nên tiếp tục lưu hồ sơ.

- 01 quần Shoot Jean, màu vàng, tại phiên tòa hôm nay bị cáo không yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy theo qui định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tạm giữ của Trần Minh T:

- 01 thẻ sim điện thoại Viettel, ký hiệu 8984-0480-0002-0608-930, có số thuê bao 0367074313, đây là tài sản riêng của chị T nên trả lại cho chị T theo qui định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tạm giữ của Phạm Ngọc A:

- 01 điện thoại di động Oppo A3, màu đen, số imei: 866269041679956. Ngày 28/8/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại điện thoại trên cho anh Văn Đăng H nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Tạm giữ của Nguyễn Viết T:

- 01 xe mô tô hiệu Honda Dream, biển số 75H6-5076, số khung: 080X3Y-582716, số máy: HA08E-0582837. Qua xác minh tại Phòng Cảnh sát giao thông Công an Thành phố Hồ Chí Minh được biết xe trên do anh Văn N đứng tên chủ sở hữu. Theo Kết luận giám định số 6519/KLGD-X(DD6) của Phòng Kỹ Thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh cho kết quả, xe mô tô Honda Dream, biển số 75H6-5076 có số khung, số máy không thay đổi. Ngày 28/8/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T đã ra Quyết định xử lý vật

chúng trả lại xe mô tô Honda Dream, biển số 75H6-5076 cho anh Văn N nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Tạm giữ của Văn N:

- 01 đĩa CD chứa dữ liệu camera ghi nhận việc Quyền trộm cắp tài sản tại nhà số 3/16 Hiền Vương, phường 00, quận T vào ngày 22/8/2019, đây là vật chứng của vụ án nên tiếp tục lưu hồ sơ.

Đối với Trần Minh T, quá trình điều tra T không thừa nhận việc cầm xe mô tô hiệu Vision, màu đỏ, biển số 75K1 – 287.47 giúp Q, ngoài lời khai của Q không còn tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh. Ngoài ra, T có mượn điện thoại di động hiệu Oppo A83 của Q để sử dụng, T không biết đây là tài sản do phạm tội mà có và đã giao nộp điện thoại cho cơ quan điều tra nên không có cơ sở xử lý T về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Đối với đối tượng tên N, do không xác định được nhân thân lai lịch nên chưa có cơ sở điều tra làm rõ để xử lý.

Đối với anh Phạm Ngọc A và anh Nguyễn Viết T, khi nhận cầm xe Honda dream, biển số 75H6 – 5076 và điện thoại di động hiệu Oppo A3 do Nhân mang cầm thì không biết đây là tài sản không phải của chính chủ, đồng thời hành vi chiếm đoạt các tài sản trên của Q chưa được điều tra làm rõ nên chưa có cơ sở xử lý anh Ngọc A và anh T về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, khi nào điều tra làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với số tiền cầm xe và điện thoại di động anh T và anh Ngọc A không yêu cầu nhận lại nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[9] Án phí: Bị cáo Nguyễn Minh Q phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo qui định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh Q phạm tội "Trộm cắp tài sản".

[2] Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Q 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 03 tháng 8 năm 2019.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trả cho bị cáo Nguyễn Minh Q 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, số Imei: 359309/02/280816/8.

- Trả cho Trần Minh T 01 (Một) thẻ sim điện thoại Viettel, ký hiệu 8984-0480-0002-0608-930, có số thuê bao 0367074313

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 860.000 (Tám trăm sáu mươi nghìn) đồng.

(Vật chứng hiện đang nhập kho theo Phiếu nhập kho vật chứng số 208/PNK ngày 09/8/2019 của Công an quận T)

[5] Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Minh Q nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Kiến nghị Cơ quan điều tra Công an quận T tiếp tục điều tra củng cố chứng cứ để xem xét xử lý bị cáo Nguyễn Minh Q về hành vi “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

[7] Bị cáo Nguyễn Minh Q có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh. Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo
- Người tham gia tố tụng
- TAND TP.Hồ Chí Minh
- VKS Q.Tân Phú.
- THA quận Tân Phú.
- Công an Q.Tân Phú
- Công an TP.Hồ Chí Minh
- Sở Tư pháp TP.HCM
- Lưu hồ sơ

Lê Viết Hoàng Lâm